

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép hợp nhất Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai và Quỹ Khuyến học, Khuyến tài tỉnh Bình Phước thành Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới) và công nhận Điều lệ Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ);

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai, Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học, Khuyến tài tỉnh Bình Phước và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5524/TTr-SNV ngày 29 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép hợp nhất Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai và Quỹ Khuyến học, Khuyến tài tỉnh Bình Phước thành Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới) và công nhận Điều lệ Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới) ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai và Quỹ Khuyến học, Khuyến tài tỉnh Bình Phước có trách nhiệm chuyển giao tài sản, tài chính, tổ chức, nhân sự, các quyền và nghĩa vụ cho Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới); đồng thời chấm dứt tồn tại, hoạt động và giao nộp con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu.

Điều 3. Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới) được phép hoạt động sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật, Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo liên quan đến lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học, Khuyến tài tỉnh Bình Phước và Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (mới) các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *K*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

(Phuongttb)



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



ĐIỀU LỆ QUỸ KHUYẾN HỌC TỈNH ĐỒNG NAI (MỚI)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tên gọi, trụ sở

1. Tên gọi : Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Quỹ)
2. Trụ sở: Trụ sở của Quỹ đặt tại Văn phòng Hội Khuyến học tỉnh Đồng Nai, số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai
3. Điện thoại: 0251.3840172
4. Email: dongnai.hkh@gmail.com

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai là Quỹ xã hội, hoạt động không vì lợi nhuận, nhằm mục đích huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo, nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu đổi mới của tỉnh và của đất nước trong thời kỳ phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Quỹ được thành lập từ sự hợp nhất 02 Quỹ: Quỹ Khuyến học tỉnh Đồng Nai (theo Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai) và Quỹ Khuyến học tỉnh Bình Phước (theo Quyết định số 928/QĐ.UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh Bình Phước).

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc:
 - a) Tự nguyện, tự tạo vốn, tự trang trải kinh phí;
 - b) Công khai, minh bạch về thu, chi tài chính và tài sản;
 - c) Theo Điều lệ Quỹ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt; tuân thủ các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của quỹ xã hội từ thiện; chịu sự quản lý nhà nước của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Tài chính về lĩnh vực Quỹ hoạt động;
 - d) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình hoạt động.
2. Quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh Đồng Nai.
3. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ

Sáng lập viên thành lập Quỹ là Hội Khuyến học tỉnh Đồng Nai, được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cho phép thành lập tại Quyết định số 605/QĐ-UBT, ngày 06/3/2001.

CHƯƠNG II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Vận động, tiếp nhận tài sản, tài chính của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tài trợ, hiến tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn hoạt động.
2. Tiếp nhận, quản lý tài sản, tài chính được các tổ chức, cá nhân ủy quyền để thực hiện các hoạt động ủy quyền phù hợp với tôn chỉ mục đích Quỹ.
3. Hỗ trợ các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Điều 6: Quyền hạn và nghĩa vụ

1. Được quan hệ với các tổ chức, cá nhân để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ hoặc cho các đề án, dự án cụ thể theo quy định của pháp luật.
2. Tiếp nhận, quản lý và lập kế hoạch sử dụng mọi nguồn thu để phục vụ các mục đích của Quỹ.
3. Quy định hình thức, phương thức, mức độ hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng và các nhiệm vụ theo quy định của Quỹ.
4. Lưu trữ và cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính, nghị quyết; biên bản về hoạt động Quỹ cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
5. Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, kịp thời, công khai, minh bạch và hiệu quả; nộp thuế, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.
6. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tài trợ và cộng đồng theo quy định của pháp luật.
7. Hàng năm phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính với Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Tài chính và thực hiện công khai các khoản đóng góp cho Quỹ trước ngày 31/3 năm sau.
8. Quỹ hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ sự nghiệp giáo dục - đào tạo nên tiếp nhận tài trợ, vận động trong phạm vi hoạt động theo điều lệ Quỹ.
9. Thực hiện tài trợ đúng theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền phù hợp với mục đích của Quỹ.
10. Đối với các nguồn tài sản hiến tặng hoặc theo hợp đồng ủy quyền, di chúc mà không có tổ chức quyên góp và nhận tài trợ thì hàng năm dành tối thiểu 5% tổng

tài sản để tài trợ cho các chương trình, dự án phù hợp với mục đích hoạt động của Quỹ.

11. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định.

CHƯƠNG III **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Quỹ.
2. Ban kiểm soát Quỹ.
3. Các bộ phận chuyên môn.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có 07 thành viên do ban Thường vụ Hội Khuyến học tỉnh đề cử và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng Quỹ là 05 năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm có Chủ tịch, các phó Chủ tịch và các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Hội đồng Quản lý Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;
- b) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các phó Chủ tịch, các thành viên của Hội đồng; Quyết định thành lập Ban Kiểm soát; Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc Quỹ; Quyết định người phụ trách kế toán và các cán bộ quản lý khác theo Điều lệ;
- c) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ, thông qua phương hướng hoạt động hàng năm và các chương trình ngắn hạn, dài hạn của Quỹ;
- d) Thông qua báo cáo tài chính, tài sản và phương án sử dụng tài chính, tài sản hàng năm;
- đ) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ;
- e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;
- f) Quyết định giải thể hoặc đề xuất thay đổi về giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- g) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; Quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; Quy định thời giờ làm việc, sử dụng lao động, sử dụng con dấu của Quỹ; Quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; Quy định việc bổ nhiệm miễn nhiệm, cách chức hoặc chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc Quỹ;

h) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể và biểu quyết theo đa số:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 06 tháng một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của 03 thành viên trở lên. Cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có 2/3 số thành viên tham dự;

b) Mỗi thành viên Hội đồng có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt không đầy đủ, người chủ trì phải xin ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có 2/3 số thành viên tán thành.

Điều 9: Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng Quỹ do Hội đồng bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng Quỹ.

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng Quỹ

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng để lấy ý kiến các thành viên;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng hoặc tổ chức lấy ý kiến các thành viên;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng;

d) Thay mặt Hội đồng ký các Quyết định của Hội đồng;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật;

3. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch thực hiện các nhiệm vụ của Chủ tịch.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng do Hội đồng Quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch điều hành các hoạt động Quỹ theo phân công của Hội đồng và thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Chủ tịch.

Điều 11. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ có 03 thành viên do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập và bổ nhiệm theo Nghị quyết của Hội đồng.

2. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ:

- a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật;
- b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài sản, tài chính Quỹ.

Điều 12. Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ do Hội đồng Quỹ bổ nhiệm, là người đại diện trước pháp luật của Quỹ chịu trách nhiệm điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ. Chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng Nghị quyết của Hội đồng và các quy định của pháp luật.
2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hàng ngày của Quỹ, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ về hoạt động Quỹ với Hội đồng và cơ quan có thẩm quyền về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm, có thể bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc Quỹ và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.
4. Chịu trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản của Quỹ theo Điều lệ và theo các quy định của pháp luật về quản lý tài sản, tài chính công.
5. Đề nghị với Chủ tịch bổ nhiệm phó Giám đốc và các bộ phận chuyên môn của Quỹ.
6. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 13. Phụ trách kế toán Quỹ

1. Kế toán Quỹ do Hội đồng Quỹ bổ nhiệm và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế thuộc lãnh vực kế toán nhà nước.
2. Kế toán quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ thực hiện công việc kế toán, thống kê của Quỹ.
3. Trường hợp sáp nhập, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc chuyển công việc khác thì kế toán Quỹ phải hoàn thành việc quyết toán trước khi sáp nhập, chia, tách, giải thể Quỹ, hoặc nhận việc khác và vẫn phải chịu trách nhiệm về các số liệu báo cáo kế toán trong giai đoạn mình phụ trách cho đến khi bàn giao xong công việc cho người khác.

CHƯƠNG IV

VẬN ĐỘNG, QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG THỤ

Điều 14 . Vận động, quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong tỉnh, ngoài tỉnh, ngoài nước nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật. Các khoản vận động quyên góp, vận động tài trợ phải nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của nhà nước, đồng thời phải công khai thông tin để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

2. Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ phải có kế hoạch và biện pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả để đảm bảo các nguồn thu cho Quỹ.

Điều 15. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, quyên góp bằng tiền, hiện vật phải trên cơ sở tự nguyện. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng phải công khai, minh bạch và chịu sự kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung vận động quyên góp, vận động tài trợ và báo cáo quyết toán phải được công khai bằng các hình thức sau đây:

- a) Niêm yết công khai nơi tiếp nhận;
- b) Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trong các kỳ họp Ban chấp hành Hội Khuyến học tỉnh;
- c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Đối tượng và điều kiện thụ hưởng

1. Đối tượng:

- a) Học sinh, sinh viên khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn, nỗ lực vươn lên học tập tốt;
- b) Học sinh bậc THCS, THPT, Cao đẳng, Đại học có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, học lực khá, hạnh kiểm tốt;
- c) Những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;
- d) Các đối tượng khác theo Quyết định của Thường trực Hội Khuyến học tỉnh và đơn vị, cá nhân tài trợ theo địa chỉ (nếu có)

2. Điều kiện:

- a) Được Hội Khuyến học các địa phương lựa chọn, đề nghị theo tiêu chuẩn do Hội Khuyến học tỉnh quy định;
- b) Có đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của Hội Khuyến học tỉnh.

Điều 17. Hình thức khen thưởng, giúp đỡ

- 1. Cấp giấy khen và tiền thưởng.
- 2. Cấp học bổng hoặc tặng quà, tặng đồ dùng sinh hoạt, học tập.
- 3. Các hình thức khác theo đề nghị của Thường trực Hội Khuyến học tỉnh.

CHƯƠNG V

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 18. Nguồn thu của Quỹ

1. Tiền đóng góp, tài trợ hợp pháp của tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh, ngoài nước.

3. Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 19. Sử dụng Quỹ

1. Khen thưởng, cấp học bổng, tặng quà, tặng đồ dùng sinh hoạt, học tập cho các đối tượng thụ hưởng nêu trong điều 16.

2. Chi cho công tác quản lý Quỹ tối đa không quá 5% tổng Quỹ.

3. Chi cho các hoạt động khác phù hợp với mục đích của Quỹ.

Điều 20. Kế toán, thống kê, kiểm tra, kiểm toán

1. Quỹ thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê theo đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.

2. Mở sổ theo dõi và thống kê đầy đủ danh sách các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ, các đối tượng được thụ hưởng từ Quỹ. Phản ánh đầy đủ tất cả các hoạt động có thu của Quỹ.

3. Các kế hoạch tài chính, các báo cáo quyết toán phải được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt trước khi thực hiện.

4. Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công bố công khai các nội dung:

a) Danh sách và mức đóng góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức cho Quỹ;

b) Báo cáo tài chính hàng quý và quyết toán năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi.

5. Kiểm toán tình hình thu, chi tài chính của Quỹ được thực hiện theo luật kiểm toán hiện hành của Nhà nước.

6. Lưu giữ sổ sách, chứng từ kế toán tài chính thực hiện theo quy định chung của Nhà nước.

CHƯƠNG VI

HỢP NHẤT, SÁT NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 21. Hợp nhất, sát nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sát nhập, chia, tách Quỹ được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1, Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 93/2019/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Khi hợp nhất, sát nhập, chia, tách Quỹ thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ và kịp thời trước khi tiến hành các thủ tục trên. Tuyệt đối không được phân chia tài sản Quỹ.

Điều 22. Giải thể Quỹ

Trong trường hợp Quỹ bị giải thể, tuyệt đối không được phân chia tài sản Quỹ. Toàn bộ số tiền và tài sản của Quỹ trước hết phải được sử dụng vào việc thanh toán các khoản nợ (nếu có). Sau khi thanh toán các khoản nợ và chi phí giải thể, số tiền còn lại của Quỹ được nộp vào ngân sách Nhà nước.

CHƯƠNG VII**KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO****Điều 23. Khen thưởng**

Cá nhân, tổ chức có nhiều công lao trong vận động quyên góp hoặc trực tiếp đóng góp, tài trợ cho Quỹ được Quỹ tôn vinh, khen thưởng theo đề nghị của Thường trực Hội Khuyến học và theo luật thi đua - khen thưởng.

Điều 24. Kỷ luật

Cá nhân, tổ chức thuộc Quỹ trong hoạt động có hành vi vi phạm các quy định của Điều lệ này sẽ bị xử lý kỷ luật tùy theo tính chất và mức độ vi phạm; trường hợp gây thất thoát tài sản, tài chính của Quỹ thì phải bồi thường hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Khiếu nại, tố cáo

Cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại, tố cáo những hành vi vi phạm Điều lệ Quỹ, tố cáo những hành vi tham ô tài chính, tài sản Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ, với Ban kiểm soát Quỹ hoặc với cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

CHƯƠNG VIII**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 26. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

1. Điều lệ Quỹ có thể được sửa đổi bổ sung theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Mọi sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai công nhận mới có giá trị thực hiện.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này có 8 Chương và 27 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được UBND tỉnh công nhận.

2. Căn cứ các quy định về Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Điều lệ này./.